

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN BIÊN
TỈNH TÂY NINH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 53/2024/HS-ST

Ngày: 31-7-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN BIÊN, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Trịnh Minh Tường;
- Ông Trần Hữu Nghĩa.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Lợi - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thương Hiếu - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 7 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 40/2024/TLST-HS ngày 21 tháng 5 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 47/2024/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 7 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Đinh Hồng Ph, sinh ngày 12 tháng 9 năm 1992 tại tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: ấp T, xã M, huyện T, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: sửa xe; trình độ học vấn: 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Cao Đài; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Văn Đ và bà Nguyễn Thị R; bị cáo có vợ Nguyễn Thị Thuý H (đã ly hôn) và 01 con; tiền án: Không có; tiền sự: Không có; **bị tạm giữ từ ngày 15/12/2023, chuyển tạm giam từ ngày 21/12/2023 cho đến nay.**

2. Kiều Thị Trúc M, sinh ngày 09 tháng 11 năm 1998 tại tỉnh Đồng Tháp; HKTT: ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp; nơi cư trú: ấp T, xã M, huyện T, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: nội trợ; trình độ học vấn: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông: không xác định và bà Kiều Thị Ph; bị cáo có chồng Đoàn Long B (đã ly hôn) và 02 con; tiền án: Không có; tiền sự: Không có; **bị tạm giữ từ ngày 15/12/2023, chuyển tạm giam từ ngày 21/12/2023 cho đến nay, có mặt.**

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đình Hồng Ph là người nghiện ma túy. Để có tiền mua ma túy sử dụng, từ đầu tháng 11/2023 đến ngày 15/12/2023, Ph là người trực tiếp nhiều lần đi mua ma túy tại khu vực chợ B thuộc phường H, thành phố T, tỉnh Tây Ninh, Ph tìm gặp người tên Nh (không rõ họ tên, địa chỉ) để mua ma túy với số tiền từ 2.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng về phân ra một phần bán và một phần để sử dụng. Sau khi có ma túy Ph cùng Kiều Thị Trúc M (là người sống chung như vợ chồng) bán ma túy cho Nguyễn Thị Ph, sinh năm 1994 và Nguyễn Thanh Th, sinh năm 1999, cùng ngụ ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh. Cụ thể các lần như sau:

- Lần thứ nhất: Khoảng giữa tháng 11/2023, P điện thoại cho Ph để mua 500.000 đồng ma túy để sử dụng thì Ph đồng ý và hẹn P đến khu vực ngã ba đường gần nhà Ph giao ma túy. Khi P đến điểm hẹn thì Ph cầm ma túy giao cho Ph.

- Lần thứ hai: Vào ngày 30/11/2023 P và Th cùng nhau hùn tiền để mua 500.000 đồng ma túy sử dụng. P điện thoại cho Ph mua ma túy thì Ph hẹn đến khu vực ngã ba đường gần nhà Ph để giao ma túy. Sau đó Ph đưa cho M bịch ma túy để bán cho P. Khoảng 30 phút sau, khi P đi cùng Th đến điểm hẹn thì gặp M đợi sẵn. Tại đây, M giao cho P 01 (một) bịch ma túy và nhận số tiền 500.000 đồng.

Lần thứ ba: Vào ngày 12/12/2023, P và Th hùn mỗi người 200.000 đồng, để mua ma túy sử dụng. P điện thoại cho Ph thì Ph đồng ý bán và hẹn P đến nhà. Sau đó, P chở Th đến nhà gặp Ph mua 01 (một) bịch ma túy với số tiền 400.000 đồng. P đưa tiền và nhận ma túy từ Ph.

Lần thứ tư: Khoảng 14 giờ ngày 15/12/2023, P và Th thống nhất mỗi người hùn 200.000 đồng, mua ma túy sử dụng. Sau đó P sử dụng điện thoại của Th gọi điện vào số điện thoại của Ph mua 400.000 đồng ma túy. Do lúc này Ph đang ngủ nên khi điện thoại đổ chuông thì Ph kêu M nghe máy. M nghe điện thoại đồng thời mở loa lớn thì P nói là “chia cho cái 400” thì M hiểu là P hỏi mua 400.000 đồng ma túy. P quay sang hỏi Ph thì Ph đồng ý bán cho P và kêu M lấy ma túy Ph chuẩn bị sẵn để đi giao. Lúc này M, đồng ý bán ma túy cho P và hẹn đến khu vực ngã ba gần nhà Ph để giao ma túy. P điều khiển xe mô tô chở Th đến điểm hẹn. Khi đến nơi, P tiếp tục gọi điện thoại cho Ph. Lúc này, M nghe máy và cầm 01 bịch ma túy ra điểm hẹn gặp P và Th. Tại đây, M đang bán cho P 01 bịch ma túy với số tiền 400.000 đồng thì bị Công an phát hiện bắt quả tang. Thu giữ 01 bịch nylon bóp miệng bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng, thu trong ví đeo trên người của Võ Thanh Th ký hiệu M1; thu dưới nền gạch trong phòng ngủ Đình Hồng Ph 04 đoạn nhựa được hàn kín 02 đầu bên trong có chứa chất tinh thể rắn màu trắng ký hiệu M2; thu giữ 01 bịch nylon bóp miệng, miệng có viên màu đỏ bên trong có chứa chất tinh thể rắn màu trắng do Kiều Thị Trúc M nôn ói ra từ trong cơ thể được niêm phong ký hiệu M4.

Ngoài ra khi bị bắt quả tang thu giữ của Ph 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy trong phòng ngủ của Ph ký hiệu M3, bên trong có chứa chất ma túy. Số ma túy

này Ph khai nhận sau khi mua ma túy đem về nhà thì Ph phân chia thành nhiều phần để bán và bỏ một phần vào trong bộ dụng cụ để sử dụng nhưng không hết nên để lại đó tiếp tục sử dụng lần sau.

Tại cơ quan điều tra Đình Hồng Ph và Kiều Thị Trúc M thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, đồng thời còn khai nhận các lần phạm tội trước đó chưa bị Cơ quan điều tra phát hiện.

*** Kết quả trưng cầu giám định ma túy:**

Tại Kết luận giám định số 1979/KL-KTHS ngày 20/12/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh kết luận:

+ Mẫu chất tinh thể rắn màu trắng (ký hiệu M1) bên trong 01 (một) bịch nylon bóp miệng gửi đến giám định là chất ma túy; Loại Methamphetamine; Khối lượng 0,0595 gam (không phải không năm chín năm gam);

+ Mẫu chất tinh thể rắn màu nâu (ký hiệu M2) bên trong 04 (bốn) đoạn ống nhựa hàn kín gửi đến giám định là chất ma túy; Loại Methamphetamine; Khối lượng 0,9929 gam (không phải chín chín hai chín gam);

+ Mẫu chất tinh thể rắn màu trắng (ký hiệu M3) bên trong 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy gửi đến giám định là chất ma túy; Loại Methamphetamine; Khối lượng 0,1962 gam (không phải một chín sáu hai gam);

+ Mẫu chất tinh thể rắn màu trắng (ký hiệu M4) bên trong 01 (một) bịch nylon bóp miệng kích thước (8,5 x 6)cm, miệng có viền màu đỏ gửi đến giám định là chất ma túy; Loại Methamphetamine; Khối lượng 1,6785 gam (một phải sáu bảy tám năm gam);

- Tại Bản kết luận giám định số: 2065/KL-KTHS, ngày 04/01/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, kết luận: 01 (một) tờ tiền Việt Nam đồng (loại Polymer) mệnh giá 500.000; 05 (năm) tờ tiền Việt Nam đồng (loại Polymer) mệnh giá 200.000; 12 (mười hai) tờ tiền Việt Nam đồng (loại Polymer) mệnh giá 100.000; 12 (mười hai) tờ tiền Việt Nam đồng (loại Polymer) mệnh giá 50.000 qua giám định đều là tiền thật.

- Tại Bản kết luận giám định số: 516/KL-KTHS, ngày 02/4/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Tây Ninh, kết luận: Xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Vision, biển số 59P1-854.27, số máy JF33E0480582, số khung RLHJF 3314DY400451, số khung và số máy không bị đục xóa.

*** Kết quả xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể:** Tại phiếu kết quả xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể của Trạm y tế thị trấn Tân Biên ngày 15/12/2023 đối với Đình Hồng Ph, Kiều Thị Trúc M, Nguyễn Thanh Th và Nguyễn Thị P thể hiện tất cả điều dương tính với ma túy.

*** Vật chứng vụ án:**

01 (một) bì thư niêm phong, bên trong chứa 3.300.000 đồng, có chữ ký của Điều tra viên Nguyễn Hoàng Th, được đóng dấu Cơ quan Cảnh sát điều tra Công

an huyện Tân Biên, kèm theo kết luận giám định số 2065/KL-KTHS ngày 04/01/2024;

01 (một) bì thư niêm phong ghi số 1979/gói 2, bên trong chứa 0,8633 gam (không phải tám sáu ba ba gam) chất ma túy được hoàn lại sau giám định, có chữ ký của giám định viên Nguyễn Văn Ng và trợ lý giám định Phan Quốc V, kèm theo kết luận giám định số 1979/KL-KTHS ngày 20/12/2023;

01 (một) bì thư niêm phong ghi số 1979/gói 3, bên trong chứa bộ dụng cụ sử dụng ma túy, có chứa 0,1120 gam (không phải một một hai không gam) chất ma túy được hoàn lại sau giám định, có chữ ký của giám định viên Nguyễn Văn Ng và trợ lý giám định Phan Quốc V, kèm theo kết luận giám định số 1979/KL-KTHS ngày 20/12/2023;

01 (một) bì thư niêm phong ghi số 1979/gói 4, bên trong chứa 1,6376 gam (một phẩy sáu ba bảy sáu gam) chất ma túy được hoàn lại sau giám định, có chữ ký của giám định viên Nguyễn Văn Ng và trợ lý giám định Phan Quốc V; kèm theo kết luận giám định số 1979/KL-KTHS ngày 20/12/2023;

01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung, số Imel 350538280499687/01, gắn sim số 0961041057 đã qua sử dụng, của bị cáo Kiều Thị Trúc M;

01 điện thoại di động hiệu Samsung, số Imel 353524094707306/01, gắn sim số 0325454050 đã qua sử dụng, của bị cáo Đinh Hồng Ph;

01 (một) xe mô tô biển số 59P1-854.27, số máy JF33E0480582, số khung RLHJF 3314DY400451, đã qua sử dụng, của bị cáo Kiều Thị Trúc M; kèm theo kết luận giám định số 516/KL-KTHS ngày 02/4/2024 và bản ảnh giám định.

* Kết quả kê biên tài sản: Đinh Hồng Ph và Kiều Thị Trúc M không có tài sản riêng có giá trị nên không kê biên.

Cáo trạng số 37/CT-VKSTB, ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh đã truy tố các bị cáo Đinh Hồng Ph về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251 và điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự; bị cáo Kiều Thị Trúc M về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Đinh Hồng Ph, Kiều Thị Trúc M về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Căn cứ điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Đinh Hồng Ph mức án tù 08 (tám) năm đến 09 (chín) năm tù.

2. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Đinh Hồng Ph mức án từ 12 (mười hai) tháng đến 15 (mười lăm) tháng tù.

Căn cứ Điều 55 Bộ luật Hình sự đề nghị tổng hợp hình phạt của 02 tội đối với bị cáo Đinh Hồng Ph.

3. Căn cứ điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Kiều Thị Trúc M mức án từ 07 (bảy) năm đến 08 (tám) năm tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo và đề nghị xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như bản cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh truy tố và không có ý kiến tranh luận.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Biên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hành vi của các bị cáo thể hiện:

Vào 14 giờ 00 phút ngày 15/12/2023, tại ấp T, xã M, huyện T, tỉnh Tây Ninh; Công an huyện T, tỉnh Tây Ninh bắt quả tang Đinh Hồng Ph, Kiều Thị Trúc M đang bán 01 bịch ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,0595 gam cho Nguyễn Thị P và Nguyễn Thanh Th số tiền 400.000 đồng. Ngoài ra, các bị cáo còn bán cho những người cụ thể như sau: giữa tháng 11/2023 bị cáo Ph bán cho P 01 bịch ma túy số tiền 500.000 đồng; ngày 30/11/2023 bị cáo Ph, M bán cho P và Th 01 bịch ma túy số tiền 500.000 đồng; ngày 12/12/2023 Ph bán cho P và Th 01 bịch ma túy số tiền 400.000 đồng. Tiến hành khám xét thu giữ trong phòng ngủ của Đinh Hồng Ph 2,6714 gam ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng ma túy này Đinh Hồng Ph sử dụng vào mục đích bán. Tổng khối lượng ma túy để bán là 2,7309 gam. Hành vi của Đinh Hồng Ph, Kiều Thị Trúc M đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, bị cáo Đinh Hồng Ph, Kiều Thị Trúc M bị áp dụng tình tiết định khung tăng nặng “Phạm tội

02 lần trở lên” và “Đối với 02 người trở lên”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Ngoài ra, Công an huyện T, tỉnh Tây Ninh thu giữ trong phòng ngủ Đinh Hồng Ph 0,1962 gam ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng ma túy này Ph nhằm mục đích sử dụng. Hành vi của bị cáo Đinh Hồng Ph đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Do đó, Bản Cáo trạng số 37/CT-VKSTB, ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh truy tố bị cáo Đinh Hồng Ph về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” và “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251 và điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự; bị cáo Kiều Thị Trúc M về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự là có cơ sở, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Vụ án mang tính chất rất nghiêm trọng, hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, làm ảnh hưởng đến sức khỏe và sự phát triển con người, đồng thời gây mất trật tự trị an tại địa phương nên các bị cáo phải chịu trách nhiệm pháp luật hình sự đối với hành vi đã gây ra.

[4] Xét tính chất mức độ và hành vi phạm tội của các bị cáo:

Đối với bị cáo Đinh Hồng Ph là người trực tiếp mua ma túy về đưa cho Kiều Thị Trúc M đi bán cho người khác nên cần xử bị cáo Ph mức án nghiêm khắc, cao hơn bị cáo M. Xử bị cáo M mức án thấp hơn bị cáo Ph.

[5] Khi quyết định hình phạt, cần xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ cho các bị cáo:

Tình tiết tăng nặng: không có.

Tình tiết giảm nhẹ: các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, các bị cáo tự thú ra lần phạm tội trước đó nên về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” các bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt áp dụng: Căn cứ vào tính chất, mức độ, hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ; nhân thân của bị cáo thấy rằng cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt sống có ích cho gia đình và xã hội.

[7] Hình phạt: Do các bị cáo không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[8] Xử lý vật chứng:

[8.1] Tịch thu tiêu hủy:

01 (một) bì thư niêm phong ghi số 1979/gói 2, bên trong chứa chứa 0,8633 gam (không phải tám sáu ba ba gam) chất ma túy được hoàn lại sau giám định, có chữ ký của giám định viên Nguyễn Văn N và trợ lý giám định Phan Quốc V, kèm theo kết luận giám định số 1979/KL-KTHS ngày 20/12/2023;

01 (một) bì thư niêm phong ghi số 1979/gói 3, bên trong chứa bộ dụng cụ sử dụng ma túy, có chứa 0,1120 gam (không phải một một hai không gam) chất ma túy được hoàn lại sau giám định, có chữ ký của giám định viên Nguyễn Văn Ng và trợ lý giám định Phan Quốc V, kèm theo kết luận giám định số 1979/KL-KTHS ngày 20/12/2023;

01 (một) bì thư niêm phong ghi số 1979/gói 4, bên trong chứa 1,6376 gam (một phẩy sáu ba bảy sáu gam) chất ma túy được hoàn lại sau giám định, có chữ ký của giám định viên Nguyễn Văn N và trợ lý giám định Phan Quốc V; kèm theo kết luận giám định số 1979/KL-KTHS ngày 20/12/2023;

[8.2] Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước:

Số tiền 400.000 đồng trong 01 (một) bì thư niêm phong, bên trong chứa tiền Việt Nam, có chữ ký của Điều tra viên Nguyễn Hoàng Th, được đóng dấu Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Biên, kèm theo kết luận giám định số 2065/KL-KTHS ngày 04/01/2024;

01 (một) xe mô tô biển số 59P1-854.27, số máy JF33E0480582, số khung RLHJF 3314DY400451, đã qua sử dụng, của bị cáo Kiều Thị Trúc M; kèm theo kết luận giám định số 516/KL-KTHS ngày 02/4/2024 và bản ảnh giám định;

01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung, số Imel 353524094707306/01, gắn sim số 0325454050 đã qua sử dụng, của bị cáo Đinh Hồng Ph.

[8.3] Tài sản của bị cáo bị tạm giữ không liên quan đến việc phạm tội, cần trả lại cho các bị cáo nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án gồm:

Số tiền 1.600.000 đồng của bị cáo Kiều Thị Trúc M và số tiền 1.300.000 đồng của bị cáo Đinh Hồng Ph trong 01 (một) bì thư niêm phong, bên trong chứa tiền Việt Nam, có chữ ký của Điều tra viên Nguyễn Hoàng Th, được đóng dấu Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Biên, kèm theo kết luận giám định số 2065/KL-KTHS ngày 04/01/2024.

01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung, số Imel 350538280499687/01, gắn sim số 0961041057 đã qua sử dụng, của bị cáo Kiều Thị Trúc M.

Trường hợp người phải thi hành án không tự nguyện thi hành án thì chấp hành viên xử lý tiền, tài sản đó để thi hành án theo quy định tại đoạn 2 khoản 1 Điều 126 của Luật Thi hành án dân sự.

Trường hợp người phải thi hành án đã tự nguyện thi hành án xong thì Thủ trưởng cơ quan thi hành án dân sự ra quyết định trả lại tiền, tài sản tạm giữ theo quy định tại đoạn 1 khoản 1 Điều 126 của Luật Thi hành án dân sự.

(Vật chứng đang được tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/5/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh).

[9] Về án phí: Các bị cáo Đinh Hồng Ph, Kiều Thị Trúc M mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: bị cáo Đinh Hồng Ph phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; bị cáo Kiều Thị Trúc M phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

1.1. Căn cứ điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51, Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự

Xử phạt bị cáo Đinh Hồng Ph 08 (tám) năm tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày 15/12/2023.

1.2. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự

Xử phạt bị cáo Đinh Hồng Ph 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày 15/12/2023.

Căn cứ Điều 55 Bộ luật Hình sự tổng hợp hình phạt của 02 tội buộc bị cáo Đinh Hồng Ph chấp hành hình phạt chung là 09 (chín) năm tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày 15/12/2023.

1.3. Căn cứ điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51, Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Kiều Thị Trúc M 07 (bảy) năm 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày 15/12/2023.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

2.1. Tịch thu tiêu hủy:

01 (một) bì thư niêm phong ghi số 1979/gói 2, bên trong chứa chứa 0,8633 gam (không phải tám sáu ba ba gam) chất ma túy được hoàn lại sau giám định, có chữ ký của giám định viên Nguyễn Văn Ng và trợ lý giám định Phan Quốc V, kèm theo kết luận giám định số 1979/KL-KTHS ngày 20/12/2023;

01 (một) bì thư niêm phong ghi số 1979/gói 3, bên trong chứa bộ dụng cụ sử dụng ma túy, có chứa 0,1120 gam (không phải một một hai không gam) chất ma túy được hoàn lại sau giám định, có chữ ký của giám định viên Nguyễn Văn Ng và trợ lý giám định Phan Quốc V, kèm theo kết luận giám định số 1979/KL-KTHS ngày 20/12/2023;

01 (một) bì thư niêm phong ghi số 1979/gói 4, bên trong chứa 1,6376 gam (một phải sáu ba bảy sáu gam) chất ma túy được hoàn lại sau giám định, có chữ ký của giám định viên Nguyễn Văn Ng và trợ lý giám định Phan Quốc V; kèm theo kết luận giám định số 1979/KL-KTHS ngày 20/12/2023;

2.2. Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước:

Số tiền 400.000 đồng trong 01 (một) bì thư niêm phong, bên trong chứa tiền Việt Nam, có chữ ký của Điều tra viên Nguyễn Hoàng Th, được đóng dấu Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Biên, kèm theo kết luận giám định số 2065/KL-KTHS ngày 04/01/2024;

01 (một) xe mô tô biển số 59P1-854.27, số máy JF33E0480582, số khung RLHJF 3314DY400451, đã qua sử dụng, của bị cáo Kiều Thị Trúc M; kèm theo kết luận giám định số 516/KL-KTHS ngày 02/4/2024 và bản ảnh giám định;

01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung, số Imel 353524094707306/01, gắn sim số 0325454050 đã qua sử dụng, của bị cáo Đinh Hồng Ph.

2.3. Tài sản của bị cáo bị tạm giữ không liên quan đến việc phạm tội, cần trả lại cho các bị cáo nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án gồm:

Số tiền 1.600.000 đồng của bị cáo Kiều Thị Trúc M và số tiền 1.300.000 đồng của bị cáo Đinh Hồng Phú trong 01 (một) bì thư niêm phong, bên trong chứa tiền Việt Nam, có chữ ký của Điều tra viên Nguyễn Hoàng Th, được đóng dấu Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Biên, kèm theo kết luận giám định số 2065/KL-KTHS ngày 04/01/2024.

01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung, số Imel 350538280499687/01, gắn sim số 0961041057 đã qua sử dụng, của bị cáo Kiều Thị Trúc M.

Trường hợp người phải thi hành án không tự nguyện thi hành án thì chấp hành viên xử lý tiền, tài sản đó để thi hành án theo quy định tại đoạn 2 khoản 1 Điều 126 của Luật Thi hành án dân sự.

Trường hợp người phải thi hành án đã tự nguyện thi hành án xong thì Thủ trưởng cơ quan thi hành án dân sự ra quyết định trả lại tiền, tài sản tạm giữ theo quy định tại đoạn 1 khoản 1 Điều 126 của Luật Thi hành án dân sự.

(Vật chứng đang được tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/5/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016 ngày 30/12/2016 của UBTVQH về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo Đinh Hồng Ph, Kiều Thị Trúc M mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

6. Các bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh để xử phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT.TANDTC (Vụ 1);
- TAND Cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND Cấp cao tại TP. HCM;
- PKTNV- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Tân Biên;
- Cơ quan THAHS;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Tân Biên;
- Chi cục THA DS huyện Tân Biên;
- Phòng lý lịch Sở Tư pháp tỉnh TN;
- Phòng PV 06 Công an tỉnh TN;
- Các bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Ủy ban nhân dân xã;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án.(P)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ****Nguyễn Thị Phương**